TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do –Hạnh phúc**
Số: 1065/2023/QĐST-HNGĐ	Tân phú, ngày 02 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 920/2023/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2023 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

Bà Nguyễn Thị Vân A – sinh năm 1983

Thường trú: Thôn 2, thị trấn Buôn Trấp, huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk

Tạm trú: Số 227/7/9 Gò Dầu, phường Tân Quý, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông Nguyễn Văn T - sinh năm 1978

Thường trú: Thôn 4, xã Bình Hòa, huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk

Tạm trú: Số 227/7/9 Gò Dầu, phường Tân Quý, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Vân A và ông Nguyễn Văn T.

[2] Về quan hệ con chung: Ông bà khai không có.

[3] Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Ông bà khai không có.

[4] Về lệ phí Tòa án : 300.000đồng bà Nguyễn Thị Vân A và ông Nguyễn Văn T chịu.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Vân A và ông Nguyễn Văn T. Quan hệ hôn nhân giữa bà A và ông T theo Giấy chứng nhận kết hôn số 39 do Ủy ban nhân dân thị trấn B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 16/03/2021 chấm dứt kể từ ngày Quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

- Về quan hệ con chung: Ông bà khai không có

Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Ông bà khai không có.

2. Về lệ phí Tòa án : 300.000đồng bà Nguyễn Thị Vân A và ông Nguyễn Văn T chịu, được trừ vào số tiền 300.000 đồng bà A, ông T đã tạm nộp án phí theo biên lai thu số 0006779 ngày 05/10/2023 của Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Phú.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP. HCM;
- VKSND Q. Tân Phú;
- UBND thị trấn Buôn Trấp, huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ (Vi)

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hương